

Số: 549/QĐ-ĐHNH

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận tốt nghiệp đối với hệ đại học chính quy
chương trình chất lượng cao đợt tháng 3 năm 2023**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-ĐHNH-HĐT ngày 10/5/2022 về ban hành Quy chế chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 2181/QĐ-ĐHNH, ngày 04/10/2019 của Hiệu trưởng về việc ban hành “Quy chế đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh”; Quyết định số 1575/QĐ-ĐHNH, ngày 31/8/2021 của Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh được ban hành theo Quyết định số 2181/QĐ-ĐHNH ngày 4/10/2019;

Căn cứ Quyết định số 2134A/QĐ-ĐHNH, ngày 02/10/2017 của Hiệu trưởng về việc ban hành “Quy chế quản lý học vụ chương trình đào tạo chất lượng cao tại Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh”; Quyết định số 1577/QĐ-ĐHNH, ngày 31/8/2021 của Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý học vụ chương trình đào tạo chất lượng cao tại Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh được ban hành theo Quyết định số 2134A/QĐ-ĐHNH ngày 02/10/2017;

Xét kết quả học tập và đơn xin xét công nhận tốt nghiệp của sinh viên đợt tháng 3 năm 2022;

Căn cứ kết luận cuộc họp của Hội đồng xét tốt nghiệp ngày 16/3/2023 và Tờ trình số 46/TTr-ĐHNH-PĐT ngày 16 tháng 3 năm 2023 của Trưởng phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp cho 61 sinh viên hệ đại học chính quy chương trình chất lượng cao đợt tháng 3 năm 2023 như sau:

(Danh sách đính kèm)

Điều 2. Các sinh viên có tên ở Điều 1 được cấp bằng tốt nghiệp và được hưởng mọi quyền lợi theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn Phòng, Trưởng Phòng Đào tạo, các đơn vị liên quan và sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- CT.HĐT, BGH (để báo cáo);
- Như Điều 3;
- Phòng TVTS & PTTH (để đăng tin);
- Lưu VP, PĐT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PSG. TS. Nguyễn Đức Trung



**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHẤT LƯỢNG CAO
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP ĐỢT THÁNG 3 NĂM 2023**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 459 /QĐ-ĐHNH, ngày 16 tháng 3 năm 2023 của Hiệu trưởng)

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Thuộc lớp	Kết quả học tập toàn khóa			Ngành tốt nghiệp	Xếp loại	Ghi chú
						Hệ 10	Hệ 4	SỐ TC			
1	030631151554	Nguyễn Hữu Hoàng Bảo	09/01/1997	Nam	HQ3-GE07	6.63	2.65	129	Quản trị kinh doanh	Khá	
2	030631151256	Võ Thị Cẩm Nguyên	12/11/1997	Nữ	HQ3-GE07	6.92	2.77	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá	
3	030632160029	Lê Nhật Minh Anh	02/10/1998	Nữ	HQ4_GE01	7.37	2.95	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá	
4	030805170172	Lưu Bích Thủy	08/09/1999	Nữ	HQ5-GE07	6.84	2.74	129	Kế toán	Khá	
5	030633170684	Nguyễn Thị Yến Nhi	15/04/1999	Nữ	HQ5-GE12	7.36	2.94	129	Kế toán	Khá	
6	030805170151	Lê Võ Minh Quang	25/05/1999	Nam	HQ5-GE12	6.79	2.72	129	Kế toán	Khá	
7	030805170365	Nguyễn Thị Phương Quỳnh	18/12/1999	Nữ	HQ5-GE12	6.84	2.74	129	Kế toán	Khá	
8	030805170344	Đặng Thị Huyền Trang	20/12/1999	Nữ	HQ5-GE12	6.35	2.54	129	Kế toán	Khá	
9	030805170141	Hoàng Lê Uyên	16/05/1999	Nữ	HQ5-GE12	6.64	2.66	129	Kế toán	Khá	
10	030805170136	Triệu Hồng Nhung	29/08/1999	Nữ	HQ5-GE06	7.00	2.80	129	Quản trị kinh doanh	Khá	
11	030633171438	Lê Hoàng Phương Thảo	30/11/1999	Nữ	HQ5-GE06	7.20	2.88	129	Quản trị kinh doanh	Khá	
12	030805170368	Lê Huỳnh Quế Duyên	15/11/1999	Nữ	HQ5-GE01	6.86	2.74	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá	
13	030805170077	Lê Vũ Nhật Mai	02/07/1999	Nữ	HQ5-GE02	6.75	2.70	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá	
14	030805170130	Bùi Nguyên Thiên Phúc	20/04/1999	Nữ	HQ5-GE02	8.50	3.40	129	Tài chính - Ngân hàng	Giỏi	
15	030805170104	Nguyễn Thị Đoan Trang	04/09/1999	Nữ	HQ5-GE03	7.99	3.20	129	Tài chính - Ngân hàng	Giỏi	
16	030633170138	Nguyễn Vũ Quỳnh Diệp	15/10/1999	Nữ	HQ5-GE04	8.48	3.39	129	Tài chính - Ngân hàng	Giỏi	
17	030633170532	Bùi Ngọc Ngân	31/08/1999	Nữ	HQ5-GE04	7.49	3.00	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá	

Handwritten signature in blue ink.

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Thuộc lớp	Kết quả học tập toàn khóa			Ngành tốt nghiệp	Xếp loại	Ghi chú
							Hệ 10	Hệ 4	SỐ TC			
18	030805170278	Huỳnh Thị Ngọc	Anh	25/11/1999	Nữ	HQ5-GE08	6.35	2.54	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá	
19	030805170147	Võ Hoàng	Nhân	25/04/1999	Nam	HQ5-GE09	7.02	2.81	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá	
20	030805170193	Nguyễn Ngọc	Trâm	23/11/1999	Nữ	HQ5-GE09	7.44	2.98	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá	
21	050606180068	La Ngọc Mỹ	Duyên	10/04/2000	Nữ	HQ6-GE01	7.82	3.13	129	Kế toán	Khá	
22	050606180235	Trần Đình Gia	Ngân	18/10/2000	Nữ	HQ6-GE01	7.31	2.92	129	Kế toán	Khá	
23	050606180270	Huỳnh Thanh	Nhi	22/06/2000	Nữ	HQ6-GE01	8.68	3.47	129	Kế toán	Giỏi	
24	050606180228	Lê Thị Kim	Ngân	23/07/2000	Nữ	HQ6-GE07	7.38	2.95	129	Kế toán	Khá	
25	050606180178	Đặng Thị Khánh	Linh	16/07/2000	Nữ	HQ6-GE02	7.30	2.92	129	Quản trị kinh doanh	Khá	
26	050606180183	Nguyễn Thị Phương	Linh	07/08/2000	Nữ	HQ6-GE02	7.17	2.87	129	Quản trị kinh doanh	Khá	
27	050606180213	Châu Phan Anh	Mỹ	21/02/2000	Nữ	HQ6-GE02	7.58	3.03	129	Quản trị kinh doanh	Khá	
28	050606180238	Lê Thụy Tuyết	Nghi	09/04/2000	Nữ	HQ6-GE02	8.01	3.21	129	Quản trị kinh doanh	Giỏi	
29	050606180367	Nguyễn Thị Thu	Thảo	25/12/1999	Nữ	HQ6-GE03	8.30	3.32	129	Quản trị kinh doanh	Giỏi	
30	050606180379	Nguyễn Thị Ngọc	Thu	18/12/2000	Nữ	HQ6-GE03	7.68	3.07	129	Quản trị kinh doanh	Khá	
31	050606180404	Nguyễn Hạ Thanh	Thương	12/08/2000	Nữ	HQ6-GE03	7.86	3.14	129	Quản trị kinh doanh	Khá	
32	050606180385	Phạm Võ Thanh	Thủy	19/09/2000	Nữ	HQ6-GE03	7.96	3.18	129	Quản trị kinh doanh	Khá	
33	050606180466	Nguyễn Huỳnh Thanh	Xuân	06/01/2000	Nữ	HQ6-GE03	7.38	2.95	129	Quản trị kinh doanh	Khá	
34	050606180074	Neáng Linl	Đa	01/01/2000	Nữ	HQ6-GE08	8.12	3.25	129	Quản trị kinh doanh	Giỏi	
35	050606180131	Nguyễn Phùng Gia	Huy	02/09/2000	Nam	HQ6-GE08	8.09	3.24	129	Quản trị kinh doanh	Giỏi	
36	050606180176	Ngô Văn	Lin	08/12/2000	Nam	HQ6-GE08	8.86	3.54	129	Quản trị kinh doanh	Giỏi	

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Thuộc lớp	Kết quả học tập toàn khóa			Ngành tốt nghiệp	Xếp loại	Ghi chú
							Hệ 10	Hệ 4	SỐ TC			
37	050606180031	Nguyễn Khánh	Băng	01/01/2000	Nữ	HQ6-GE04	7.26	2.90	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá	
38	050606180056	Nguyễn Hoàng	Chương	09/08/2000	Nam	HQ6-GE04	7.68	3.07	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá	
39	050606180250	Nguyễn Hạnh	Ngọc	28/04/1998	Nữ	HQ6-GE05	7.27	2.91	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá	
40	050606180269	Đoàn Thị Trúc	Nhi	01/01/2000	Nữ	HQ6-GE05	7.72	3.09	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá	
41	050606180284	Nguyễn Thị Thùy	Nhiên	02/06/2000	Nữ	HQ6-GE05	8.76	3.51	129	Tài chính - Ngân hàng	Giỏi	
42	050606180412	Đào Quỳnh	Trang	24/03/2000	Nữ	HQ6-GE05	7.41	2.96	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá	
43	050606180431	Nguyễn Ngọc Thanh	Trúc	14/11/2000	Nữ	HQ6-GE05	8.98	3.59	129	Tài chính - Ngân hàng	Giỏi	
44	030134180324	Nguyễn Thảo	Nghi	02/11/2000	Nữ	HQ6-GE06	7.17	2.87	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá	
45	050606180423	Lê Hồng Bảo	Trần	15/10/2000	Nữ	HQ6-GE06	6.88	2.75	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá	
46	030134180622	Võ Thị Tú	Uyên	22/02/1999	Nữ	HQ6-GE06	7.77	3.11	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá	
47	050606180454	Đỗ Nguyễn Nhựt	Vy	21/08/2000	Nữ	HQ6-GE06	7.47	2.99	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá	
48	050606180460	Nguyễn Ngọc Lam	Vy	08/03/2000	Nữ	HQ6-GE06	8.46	3.39	129	Tài chính - Ngân hàng	Giỏi	
49	050606180127	Đỗ Nguyễn Sinh	Hùng	16/02/2000	Nam	HQ6-GE10	6.60	2.64	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá	
50	050606180201	Võ Thành	Lợi	13/01/1995	Nam	HQ6-GE10	8.56	3.42	129	Tài chính - Ngân hàng	Giỏi	
51	050606180298	Nguyễn Hoàng	Phúc	11/01/2000	Nam	HQ6-GE10	7.02	2.81	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá	
52	050606180373	Phạm Phú	Thịnh	07/02/2000	Nam	HQ6-GE10	7.98	3.19	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá	
53	050606180346	Thái Anh	Tuấn	12/02/2000	Nam	HQ6-GE10	7.63	3.05	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá	
54	050606180006	Đinh Thị Lan	Anh	05/01/2000	Nữ	HQ6-GE11	7.29	2.92	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá	
55	050606180019	Phan Thị Huỳnh	Anh	02/07/2000	Nữ	HQ6-GE11	7.53	3.01	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Thuộc lớp	Kết quả học tập toàn khóa			Ngành tốt nghiệp	Xếp loại	Ghi chú
						Hệ 10	Hệ 4	SỐ TC			
56	050606180209	Trần Thị Quế Minh	26/12/1999	Nữ	HQ6-GE11	7.56	3.03	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá	
57	050606180224	Đặng Nguyễn Kim Ngân	12/09/2000	Nữ	HQ6-GE11	6.62	2.65	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá	
58	030134180011	Ngô Thị Thu Anh	09/04/2000	Nữ	HQ6-GE12	8.32	3.33	129	Tài chính - Ngân hàng	Giỏi	
59	050606180469	Bùi Như Ý	22/03/2000	Nữ	HQ6-GE12	7.82	3.13	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá	
60	050607190515	Phạm Thị Anh Thư	03/11/2001	Nữ	HQ7-GE14	9.28	3.71	130	Tài chính - Ngân hàng	Xuất sắc	
61	030135190219	Trần Thị Khánh Huyền	17/08/2001	Nữ	HQ7-GE17	8.00	3.20	130	Tài chính - Ngân hàng	Giỏi	

Tổng 61 sinh viên ./..

